TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Kiến An, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (sau đây viết tắt là A), trụ sở: Số 442 đường N, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh N – Nhân viên Xử lý nợ; địa chỉ liên lạc; Tầng 2, số 15 phố H, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 827/UQ.CNTL.23 ngày 12/4/2023).

- *Bị đơn:* Ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N; nơi cư trú: Số nhà 437 đường Đ, tổ M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ phải thanh toán:

Ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N xác nhận tạm tính đến ngày 13/6/2023 còn nợ của A số tiền là 155.439.700 đồng, trong đó gồm: vốn gốc 130.957.383 đồng, lãi trong hạn 8.950.319 đồng, lãi quá hạn 14.958.579 đồng, phạt chậm trả lãi 573.419 đồng.

Và khoản tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng số NGQ.CN.535.240420 ngày 24/4/2020, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 20/04/2020, các khế ước nhận nợ, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của A mà hai bên đã ký kết tính từ ngày 14/6/2023 đến ngày trả hết nợ.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Từ tháng 6/2023 đến tháng 9/2023, chậm nhất là ngày làm việc cuối cùng của tháng, ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N phải thanh toán cho A số tiền là 8.000.000 đồng/tháng vào nợ gốc.

Chậm nhất đến ngày 30/10/2023, ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N phải thanh toán cho A toàn bộ dư nợ gốc, lãi còn lại tính đến ngày tất toán khoản vay.

2.3. Về việc xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N vi phạm cam kết trả nợ nêu trên, thì A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho A là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số (362-02)-02, tờ bản đồ 19(306594-8-c); địa chỉ: Tổ dân phố M (hiện là nhà số 437 đường Đ), phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CR 331328, số vào sổ cấp GCN: CH00161 do Ủy ban nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 05/06/2019 đứng tên ông Chu Văn Q và bà Vũ Thị S; Cập nhật tặng cho ông Chu Văn T ngày 11/7/2019, diện tích còn lại thuộc thửa (362-02)-02, tờ bản đồ số 19(306594-8-c), diện tích là 74,00m2. Ngày 31/7/2019 tặng cho ông Chu Văn Đ sinh năm 1980 theo hồ sơ số 0001367.TA.002.

Tài sản thế chấp cho A căn cứ theo: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số NGQ.BĐCN.47.240420 được công chứng tại Phòng công chứng số 3, thành phố Hải Phòng ngày 24/4/2020, số công chứng 1121; đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh quận K ngày 24/4/2020 và Cam kết thế chấp tài sản ngày 24/4/2020.

2.4. Về án phí: Ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 3.885.993 đồng (Bằng chữ: Ba triệu, tám trăm tám mươi lăm nghìn, chín trăm chín mươi ba đồng).

Trả lại A số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.605.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu, sáu trăm linh năm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003798 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

2.5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Chu Văn Đ và bà Vũ Thị Thanh N hoàn trả cho A toàn bộ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà ACB đã tạm ứng là 5.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình